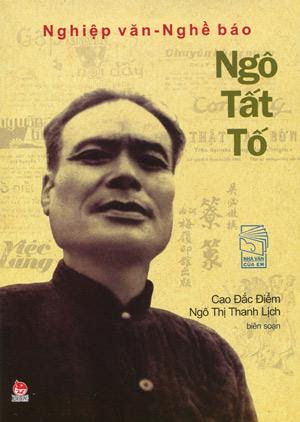
**Tuần 3**

**TỨC NƯỚC VỠ BỜ**

**(Trích Tắt đèn)**



**- Ngô Tất Tố -**

**I. MỤC TIÊU**

- Nắm được cốt truyện, nhân vật, sự kiện trong đoạn trích Tức nước vỡ bờ.

- Thấy được giá trị hiện thực và nhân đạo qua một đoạn trích trong tác phẩm Tắt đèn.

**II. NỘI DUNG BÀI HỌC:**

**1. Tác giả**

- Ngô Tất Tố ( 1893 – 1954).

- Là một trong những nhà văn xuất sắc của trào lưu văn học hiện thực trước cách mạng tháng Tám.

- Nhà văn chuyên viết về người nông dân Việt  Nam trước Cách mạng tháng Tám.

**2. Tác phẩm**

- Tắt đèn là tác phẩm tiêu biểu nhất của Ngô Tất Tố đăng trên báo Việt Nữ năm 1937, in thành sách, xuất bản 1939.

- Đoạn trích trích trong chương XVIII của tác phẩm.

1. **Nội dung đoạn trích**

**3.1. Tình thế của gia đình chị Dậu**

- Vụ thuế đang gay gắt

- Chị đã bán chó, bán con để lấy tiền nộp sưu.

- Phải nộp cả suất sưu cho em chồng đã chết.

- Anh Dậu bị đánh tưởng chết mới tỉnh

-> Tình cảnh thê thảm, đáng thương và nguy cấp. Tai hoạ chồng chất, bản thân chị Dậu ở vào tình thế tuyệt vọng, đơn độc đối phó với lũ bất nhân.

**3.2. Nhân vật chị Dậu**

**\* Chị Dậu chăm sóc chồng**

- Cháo chín, múc ra bát, quạt cho chóng nguội.

- Rón rén bưng một bát đến chỗ chồng.

- Ngồi chờ xem chồng ăn có ngon miệng không.

-> Là người phụ nữ hiền dịu, yêu thương chồng con.

**\* Khi đối phó với bọn tay sai**

- Lúc đầu:

 + run run, thiết tha

 + xưng hô: cháu - ông

-> Nhẫn nhục, van xin, lễ phép, cố khơi gợi từ tâm và lương tri của "ông cai".

- Khi bọn tay sai ác độc và tàn nhẫn:

 + Không thể chịu được -> liều mình cự lại

 + Vị thế ngang hàng: tôi - ông

 + Dùng lý lẽ: chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ.

- Khi bọn tay tiếp tục hành động ác độc và tàn nhẫn.

+ Nghiến hai hàm răng.

+ Xưng hô: mày- bà -> Tư thế đứng trên đầu kẻ thù.

 -> Chuyển từ đấu lý -> đấu lực.

- Cảnh tượng " Tức nước vỡ bờ”:

+ Chị Dậu chiến thắng, tên cai lệ ngã chỏng quèo, tên người nhà lý trưởng bị túm tóc lẳng ngã nhào.

- Hình ảnh đối lập, miêu tả với sắc thái hài hước, chân thực, hợp lí, sống động.

-> Làm nổi bật sức mạnh ghê gớm và tư thế ngang tàng của chị Dậu.

-> Những tên tay sai hung hãn  thành kẻ thảm bại xấu xí, tơi tả.

=> Là người phụ nữ dịu dàng mà cứng cỏi, đầy vị tha nhưng không yếu đuối; có một sức sống mạnh mẽ, một tinh thần phản kháng tiềm tàng, quyết liệt

**3.3. Ý nghĩa nhan đề: Tức nước vỡ bờ**

- Chân lí dân gian: Có áp bức, có đấu tranh

- Chân lí cuộc sống: Con đường của quần chúng bị áp bức chỉ có thể là con đường đấu tranh tự giải phóng, không có con đường nào khác

-> Dự báo cơn bão táp mạng của quần chúng nhân dân sau này.

**4. Tổng kết**

**4.1. Nghệ thuật**

- Tạo tình huống truyện có tính kịch tức nước vỡ bờ.

- Kể chuyện, miêu tả  nhân vật chân thực, bình dị, sinh động (ngoại hình, ngôn ngữ, hành động, tâm lí...)

**4.2. Nội dung – ý nghĩa**

**\***Nội dung:

- Vạch trần bộ mặt tàn ác bất

nhân của xã hội thực dân phong kiến đã đẩy người nông dân vào tình cảnh vô cùng cực khổ.

- Vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ nông dân,vừa giầu tình yêu thương vừa có sức sống tiềm tàng mạnh mẽ.

**\***Ý nghĩa:

- Tác phẩm phản ánh thực về sức phản kháng mãnh liệt chống lại áp bức của những

người nông dân hiền lành chất phác.

**4.3. Ghi nhớ: sgk/33**

**\* Củng cố: Em hãy viết đoạn văn nêu lên suy nghĩ của em về cuộc sống của người nông dân trước CMT8 thông qua văn bản “Tức nước vỡ bờ”**

**LÃO HẠC**

**(Tiết 1)**



**I. MỤC TIÊU Nam Cao**

- Nắm được nhân vật, sự kiện cốt truyện trong tác phẩm truyện viết theo khuynh hướng hiện thực.

- Nắm được sự thể hiện tinh thần nhân đạo của nhà văn.

- Thấy được tài năng nghệ thuật xuất sắc của nhà văn Nam Cao trong việc xây dựng tình huống truyện, miêu tả, kể chuyện, khắc họa hình tượng nhân vật.

**II. NỘI DUNG BÀI HỌC**

**1. Giới thiệu chung**

**1.1. Tác gả**

-  Nam Cao (1915- 1951)

- Là nhà văn đã có đóng góp cho nền văn học dân tộc các tác phẩm hiện thực xuất sắc về đề tài người nông đân nghèo bị áp bức và người trí thức nghèo sống mòn mỏi trong xã hội cũ.

**1.2. Tác phẩm**

- Là tác phẩm tiêu biểu của nhà văn Nam Cao.

- Đăng báo lần đầu năm 1943.

- Đoạn trích nằm cuối truyện.

**1. 3. Kết cấu, bố cục**

- Thể loại: Truyện ngắn

- Phương thức biểu đạt: Tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm.

- Ngôi kể thứ nhất - lời ông giáo.

- Nhân vật trung tâm: Lão Hạc.

1. **Nội dung văn bản**

**3.1. Nhân vật lão Hạc**

**\* Tâm trạng của lão Hạc khi bán”cậu Vàng”**

- Trước  khi bán con chó Vàng

+ Nói với ông giáo về ý định bán chó

+ Lão phải suy tính, đắn đo nhiều lần, coi đó là việc rất hệ trọng.

- Lí do bán “cậu Vàng"

+ Từ tình yêu thương sâu sắc của người cha dành cho con.

+ Từ tình thương yêu của một con người đối với loài vật.

- Sau khi bán con Vàng:

+ Cố làm ra vui vẻ, cười như mếu, mắt ầng ậc nước, mặt co rúm lại, vết nhăn xô lại, ép nước mắt chảy ra, đầu ngoẹo về một bên, mếu như con nít, hu hu khóc.

-> Sử dụng các từ tượng hình, tượng thanh, động từ có sức gợi tả cao, biểu hiện chân thực, cụ thể, chính xác, đặc tả ngoại hình đầy ấn tượng.

-> Thể hiện một sự ngậm ngùi, chua chát, nỗi đau đớn, hối hận, xót xa, sự thương tiếc, nỗi buồn và sự bất lực trước cảnh sống hiện tại cùng cực.

=> Là con người sống tình nghĩa, thuỷ chung, một người cha yêu thương con sâu sắc muốn dành dụm tất cả những gì có thể cho con để con có một cuộc sống hạnh phúc, một con người có nhân cách cao quí.

**Cái chết của lão Hạc**

- Lão Hạc chuẩn bị cho cái chết của mình:

+ Làm văn tự, nhờ ông giáo trông nom hộ 3 sào vườn để khi con về sẽ có đất ở, có vườn làm... văn tự để tên ông giáo, về sau này nhờ ông giáo trông nom cho con ông.

+ Gửi ông giáo 30 đồng bạc để khi lão chết nhờ hàng xóm chi tiêu lo hộ việc ma chay.

- Chuẩn bị âm thầm, chu đáo.

- Cách xây dựng tình huống truyện đầy bất ngờ, có tác dụng “đánh lừa”...

- Lão Hạc vật vã, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc, tru tréo, bọt mép sùi ra...

-> Một loạt các từ tượng hình và tượng thanh liên tiếp gợi tả về một cái chết dữ dội và thê thảm...

- Tình huống truyện được đẩy lên đến đỉnh điểm.

-> Lão tự giải thoát bằng cách tự trừng phạt mình.

**\* Nguyên nhân về cái chết của lão Hạc**

- Do tình cảnh đói khổ, túng quẫn.

- Xuất phát từ từ tình yêu thương, trách nhiệm với con, từ lòng tự trọng đáng kính.

- Thực trạng xã hội thực dân phong kiến đương thời

=> Phản ánh số phận đau thương và phẩm chất cao quý tiềm tàng của người nông dân nghèo trước cách mạng tháng Tám.

=> Lão Hạc là một nhân vật lương thiện, bị bần cùng hoá nên phải

-> Lão Hạc chủ động và tự nguyện tìm đến cái chết.

=>  Là một người cha hết lòng vì con. Là người sống chu đáo, giàu lòng tự trọng.

chọn cái chết thảm thương, đau đớn. Đó là một người cha giàu lòng yêu thương con, một người tình nghĩa thủy chung, trung thực, là một tâm hồn, một tính cách cao thượng, một nhân cách cao cả.

**3.2. Nhân vật ông giáo**

**\* Thái độ, tình cảm đối với lão Hạc**

- Muốn ôm choàng lấy lão oà lên khóc, ái ngại, an ủi, bùi ngùi...

- Giấu giếm vợ giúp lão Hạc.

- Tôn trọng, cảm thông, xót thương tình cảnh của lão Hạc.

**\* Những ý nghĩ của ông giáo về lão Hạc:**

- Thấm đẫm triết lý nhân sinh.

- Thâm trầm, sâu sắc.

=> Tấm lòng yêu thương trân trọng đối với người nông dân.

**3.3. Thái độ của tác giả**

- Cảm thông với tấm lòng của người cha rất mực thương yêu con muốn vun đắp dành dụm tất cả cho con để con có một cuộc sống hạnh phúc.

- Trân trọng ca ngợi vẻ đẹp tiềm ẩn của người nông dân trong cảnh khốn cùng mà vẫn giàu lòng tự trọng, khí khái.

**4. Tổng kết**

**4.1. Nghệ thuật**

- Lời kể ngôi thứ nhất, người kể là nhân vật hiểu, chứng kiến toàn bộ câu chuyện và cảm thông với lão Hạc.

- Kết hợp các phương thức biểu đạt tự sự, trữ tình, lập luận, thể hiện được chiều sâu tâm lí nhân vật với diễn biến tâm trạng phức tạp, sinh động.

- Sử dụng ngôn ngữ hiệu quả, tạo được lối kể khách quan, xây dựng được hình tượng nhân vật có tính cá thể hoá cao.

**4.2. Nội dung- Ý nghĩa văn bản**

**- Nội dung:** Tác phẩm phản ánh hiện thực số phận của người nông dân trước CM tháng Tám qua tình cảnh của lão Hạc và thể hiện tấm lòng của nhà văn trước số phận đáng thương của một con người.

**- Ý nghĩa:** Văn bản thể hiện phẩm giá của người nông dân không bị hoen ố cho dù phải sống trong hoàn cảnh khốn cùng.

**\* Củng cố: Em hãy nêu cảm nghĩ của em về tình cảm của ngư cha dành cho con. Qua văn bản “ Lão Hạc”**